

Số: 102 /KH-MTTQ-BTT

Điện Biên, ngày 17 tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Giám sát việc thực hiện các quy định đối với công tác cán bộ
theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015; Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VIII; Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành kèm theo “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”; Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định chi tiết về các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Thông tri số 23/TTr-MTTW-BTT ngày 21/7/2017 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về việc hướng dẫn quy trình giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam;

Thực hiện Kế hoạch số 246/KH-MTTQ-BTT ngày 12/01/2021 của Ban Thường trực Trung ương MTTQ Việt Nam về Giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp năm 2021; Kế hoạch số 77/KH-MTTQ-BTT ngày 05/02/2021 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Điện Biên về giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh năm 2021;

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ban hành Kế hoạch “Giám sát việc thực hiện các quy định đối với công tác cán bộ theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn tỉnh” như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát công tác cán bộ, việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.

Kịp thời phát hiện và kiến nghị khắc phục những tồn tại, hạn chế, xử lý sai phạm, khuyết điểm; kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội.

Việc giám sát phải đảm bảo đúng kế hoạch, nội dung đã đề ra; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức chịu sự giám sát; bảo đảm khách quan, công khai, hiệu quả thiết thực và mang tính xây dựng, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng, nội dung, phạm vi giám sát

1.1. Đối tượng giám sát

Ban Thường vụ cấp ủy, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1.2. Nội dung giám sát

Giám sát việc thực hiện các quy định về công tác cán bộ thuộc diện cấp huyện quản lý theo quy định (*theo đề cương giám sát gửi kèm*).

1.3. Phạm vi giám sát:

Giám sát việc thực hiện các quy định đối với công tác cán bộ đối với cấp ủy, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong thời gian từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020.

1.4. Thời hạn báo cáo

Báo cáo kết quả việc thực hiện các quy định đối với công tác cán bộ của các huyện, thị xã, thành phố gửi về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và Email vpmttqdb@gmail.com **chậm nhất vào ngày 10/8/2021.**

2. Thành phần Đoàn giám sát

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thành lập Đoàn giám sát gồm các đồng chí trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và đại diện các Ban chuyên môn, Văn phòng.

Mời: Đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Sở Nội vụ (tùy tình hình cụ thể sẽ mời thành viên tham gia phù hợp).

3. Phương pháp giám sát trực tiếp

Tại đơn vị được giám sát, Đoàn giám sát nghe lãnh đạo các đơn vị báo cáo việc thực hiện các quy định đối với công tác cán bộ; trao đổi trực tiếp về các nội dung mà Đoàn giám sát quan tâm.

Nghiên cứu, xem xét các văn bản, hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung giám sát.

Trưởng Đoàn giám sát kết luận cuộc làm việc.

Sau khi kết thúc đợt giám sát, Đoàn giám sát tổng hợp kết quả giám sát, báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh. Căn cứ kết quả giám sát, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh sẽ có văn bản kiến nghị, đề xuất gửi tới các cơ quan có liên quan và báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.

4. Thành phần làm việc

Đoàn giám sát được thành lập theo Quyết định của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

Các huyện, thị xã, thành phố được giám sát trực tiếp mời đại diện Ban Thường vụ cấp ủy, Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và các phòng, ban chuyên môn liên quan tham dự.

5. Thời gian, địa điểm tiến hành giám sát

Căn cứ Báo cáo của các huyện, thị xã, thành phố gửi về, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh sẽ lựa chọn một số đơn vị để tiến hành giám sát trực tiếp.

Thời gian giám sát: Dự kiến trong tháng 8/2021 (thời gian cụ thể Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh sẽ có thông báo sau).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh xây dựng Kế hoạch, ban hành Quyết định thành lập Đoàn giám sát.

2. Các cơ quan thuộc thành phần đoàn giám sát cử cán bộ tham gia đoàn (*có công văn đề nghị sau*); các thành viên Đoàn giám sát có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu liên quan đến nội dung giám sát, sắp xếp công việc và bố trí thời gian để tham gia thực hiện nhiệm vụ của Đoàn giám sát; Đoàn giám sát tổng hợp, lập báo cáo kết quả giám sát theo Kế hoạch.

3. Đề nghị các huyện, thị xã, thành phố được giám sát trực tiếp chuẩn bị tốt nội dung, địa điểm làm việc, mời các đại biểu tham dự theo đúng thành phần.

4. Văn phòng tham mưu cho Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch giám sát; chuẩn bị tài liệu giám sát; xây dựng báo cáo kết quả giám sát và văn bản kiến nghị sau giám sát; bảo đảm các điều kiện về kinh phí, phương tiện đi lại cho Đoàn giám sát.

5. Kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp năm 2021.

Trên đây là Kế hoạch “Giám sát việc thực hiện các quy định đối với công tác cán bộ theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn tỉnh” của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Điện Biên.

Trong quá trình triển khai nếu có vấn đề vướng mắc đề nghị các đơn vị liên hệ với Văn phòng Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh qua đồng chí Dũng, Chánh Văn phòng: 0915922206, 02153.834186; đồng chí Cảnh, chuyên viên: 0834630333, 02153.824264./.

Nơi nhận:

- Ban DCPLUBTWMTTQVN (Báo cáo);
- Văn phòng UBTWMTTQVN (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức TU, Ban Nội chính TU, Ủy ban Kiểm tra TU;
- Sở Nội vụ;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- TT Huyện ủy, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- BTTUBMTTQ các huyện, thị xã, thành phố;
- Các BCM, VP MTTQVN tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH



Lò Văn Mừng

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Thực hiện các quy định về giám sát đối với công tác cán bộ theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG

Đặc điểm tình hình của địa phương, tình hình biên chế, số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị (hệ thống Đảng, chính quyền, MTTQ VN và các đoàn thể chính trị - xã hội); Tổng số đảng viên sinh hoạt ở nơi cư trú theo Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khoá XII.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc triển khai, tổ chức thực hiện các quy định của Đảng về công tác cán bộ

- Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về ban hành “*Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”;

- Quy định số 101 - QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp;

- Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/2/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*Giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên*”;

- Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị “*về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền*”;

- Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khoá XII “*về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú*”;

2. Kết quả việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các thông tin, phản ánh liên quan đến cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ do MTTQ Việt Nam và các Tổ chức chính trị - xã hội các cấp chuyển đến của các cấp ủy, chính quyền, tổ chức cơ sở đảng

- Số lượng ý kiến phản ánh;
- Nội dung phản ánh;
- Kết quả xử lý, giải quyết;

- Thông báo kết quả giải quyết cho cơ quan phản ánh.

3. Kết quả thực hiện các quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP

- Thông báo tuyển dụng, hình thức tuyển dụng;

- Việc thực hiện quy trình tuyển dụng;

- Việc thành lập các tổ chức tuyển dụng;

- Kết quả tuyển dụng: Số người tham gia ứng tuyển; Số người trúng tuyển;....

- Tình hình đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan (nếu có);

4. Kết quả thực hiện các quy định về đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ

- Kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ (chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước);

- Kết quả bổ nhiệm trong kỳ:.....; Bổ nhiệm lần đầu:.....: Bổ nhiệm lại...

- Việc thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ?

- Tình hình đơn thư, khiếu nại, tố cáo liên quan công tác bổ nhiệm cán bộ?

5. Kết quả thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí việc làm.

(Theo Nghị định Số: 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính Phủ)

Tổng số người chuyển đổi vị trí:... (phân tích theo từng danh mục vị trí)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm.

2. Hạn chế.

3. Bài học kinh nghiệm.

4. Các giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế.

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Đối với Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng.

2. Đối với Quốc hội, Chính phủ (hoàn thiện các chính sách, pháp luật).

3. Các kiến nghị, đề xuất cụ thể khác.

(Thời điểm lấy số liệu báo cáo từ 01/01/2020 đến 31/12/2020; báo cáo kèm theo các Phụ lục 1,2,3,4,5,6,7 và bản pho tô Thông báo tuyển dụng).

PHỤ LỤC 8: KẾT QUẢ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NĂM 2020
 Thời gian tính từ 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020
 (Kèm theo Báo cáo số:.....ngày.....)

STT	Chương trình, hình thức đào tạo, bồi dưỡng	Cấp huyện			Cấp xã		
		Số cán bộ lãnh đạo, quản lý	Nữ	Dân tộc thiểu số	Số cán bộ lãnh đạo, quản lý	Nữ	Dân tộc thiểu số
1	Đào tạo chuyên môn						
-	<i>Đại học</i>						
-	<i>Thạc sỹ</i>						
-	<i>Tiến sỹ</i>						
2	Đào tạo chính trị						
-	<i>Cử nhân</i>						
-	<i>Cao cấp</i>						
-	<i>Trung cấp</i>						
3	Bồi dưỡng QLNN						
-	<i>Chuyên viên cao cấp</i>						
-	<i>Chuyên viên chính</i>						
-	<i>Chuyên viên</i>						
4	Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ						
5	Bồi dưỡng kiến thức QP-AN						
-	<i>Đối tượng 2</i>						
-	<i>Đối tượng 3</i>						
-	<i>Đối tượng 4</i>						